

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày: 29/4/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải;

2. Bà Lương Thị Hồng Hà;

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Huệ Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng L**; tên gọi khác: Tuấn L; sinh năm: 1989, tại huyện TVT, tỉnh C. Nơi cư trú: Ấp 13, xã Khánh Lâm, huyện UM, tỉnh CM; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Hớt tóc; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn VT, sinh năm: 1963 (còn sống) và bà Trần Thị H, sinh năm: 1963 (còn sống); bị cáo chưa có vợ. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Thị TV, sinh ngày 10/7/2005; (Có mặt)

Trú tại: Ấp Mỹ H, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh HG.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Phạm Văn T, sinh năm 1979; (Có mặt)

2/ Hoàng Thị Mỹ T, sinh năm 1983; (Có mặt)

Cùng trú tại: Ấp Mỹ H, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh HG.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Đồng Thị Cẩm Nhung – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/9/2019, bị hại Phạm Thị TV đi đám tang ở thị trấn Sông Đốc, huyện TVT, tỉnh CM, tại đây V quen biết với bị cáo Nguyễn Trọng L, cả hai cho số điện thoại và kết bạn qua mạng xã hội zalo, thường xuyên nhắn tin qua lại và nảy sinh tình cảm với nhau. Đến ngày 29/9/2019 L xin phép cha mẹ V cho L chở V đến nhà dì ruột của L ở ấp Sậy Niều, xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang chơi. Trên đường đi từ thị trấn Cây Dương ra thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy) đến khu vực 5, phường Ngã Bảy, thị xã Ngã Bảy, (nay là thành phố Ngã Bảy) tỉnh Hậu Giang thì L nảy sinh ý định quan hệ tình dục với V nên chủ động hỏi V ghé nhà trọ Khánh My, được sự đồng ý của V, L ghé vào nhà trọ và thuê phòng trọ số 7 ở cuối dãy trọ, tại đây L và V đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, quan hệ được khoảng 10 phút thì L xuất tinh trong âm đạo của V. Sau khi quan hệ tình dục xong cả hai mặc quần áo vào và trả phòng, L chở V đến nhà dì ruột của L chơi đến khoảng 23 giờ thì L đưa V về nhà.

Lần thứ 2: Vào ngày 16/10/2019 L rủ V về nhà của L ở ấp 13, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau chơi, L chuyển cho V số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) qua số chứng minh nhân dân của V, V ra bưu điện huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để nhận tiền. Sau khi nhận được tiền V tiếp tục bắt xe đi xuống thành Phố Cà Mau để đến nhà L, khi đến thành phố Cà Mau V điện thoại cho L ra đón và chở V về nhà của L. Đến khoảng 0 giờ ngày 17/10/2019 L và V tự nguyện quan hệ tình dục với nhau tại nhà của L, quan hệ được khoảng 5 đến 10 phút thì L xuất tinh trong âm đạo của V. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì L đưa V ra bến xe để V đón xe về nhà. Sau khi về nhà V có kể lại sự việc cho mẹ ruột của V là chị Hoàng Thị Mỹ Tiên nghe, đến ngày 30/10/2019 chị Tiên đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy) trình báo sự việc. Qua điều tra L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 40/19/TD ngày 04/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang đối với Phạm Thị TV kết luận: Màng trinh rách cũ vị trí 09 giờ.

Căn cứ các tài liệu giấy Khai sinh thu thập trong quá trình điều tra thể hiện tại thời điểm L thực hiện hành vi quan hệ tình dục lần 1 với V vào ngày 29/9/2019 thì V có độ tuổi từ 14 năm 02 tháng 19 ngày, lần 02 quan hệ tình dục vào ngày 17/10/2019 thì V có độ tuổi 14 năm 03 tháng 07 ngày.

Quá trình điều tra V còn khai nhận, ngoài các lần quan hệ tình dục với Nguyễn Trọng L thì vào khoảng tháng 8 năm 2018 V có quan hệ tình dục với Nguyễn Quốc H, sinh năm 2002, ĐKTT tại ấp Trung, xã TT, huyện TB, tỉnh Đ. Đến khoảng tháng 7/2019 V có quan hệ tình dục nhiều lần với Nguyễn PT, sinh năm 1988, ĐKTT tại ấp Trung, xã TT, huyện TB, tỉnh Đ tại nhà bà ngoại của V. Vụ việc đã được cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy) chuyển tin

báo đến Công an huyện, huyện TB, tỉnh Đ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Trọng L và gia đình Phạm Thị TV thỏa thuận thống nhất L sẽ bồi thường tổn thất tinh thần cho Phạm Thị TV số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), L đã tác động gia đình bồi thường cho V được 5.000.000đ. Phía gia đình V đã nhận và làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Trọng L.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-TXNB, ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy), tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, kiểm sát viên đề nghị:

Về điều luật: Căn cứ vào khoản 2 Điều 145, Điều 3, Điều 38, 50, Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/12/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình Phạm Thị TV thỏa thuận thống nhất bị cáo L sẽ bồi thường tổn thất tinh thần cho Phạm Thị TV số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), Bị cáo L đã tác động gia đình bồi thường cho V được 5.000.000đ. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng L tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Thống nhất với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo với mức án thấp nhất theo như đề nghị của Viện kiểm sát.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Trọng L đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng L thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó, đã có căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Trọng L là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi, đồng thời biết rõ bị hại Phạm Thị TV chưa đủ 16 tuổi, ở độ tuổi chưa nhận thức đầy đủ về mặt tâm, sinh lý, xuất phát từ dục vọng ham muốn thấp hèn, nên trong khoảng thời gian từ ngày 29/9/2019 đến ngày 16/10/2019, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với người bị hại Phạm Thị TV, trong khi đó bị hại Phạm Thị TV chỉ mới ở độ tuổi 14 tuổi 02 tháng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng số 07/CT-VKS-TXNB ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy (nay là thành phố Ngã Bảy) truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi ” theo khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực nhận thức hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau, nhưng tính đến ngày bị xâm phạm thì bị hại chưa đủ 16 tuổi, ở độ tuổi này nhận thức pháp luật của bị hại có phần còn hạn chế, bên cạnh đó trong mối quan hệ tình cảm nam nữ dễ bị cảm tính. Nhưng lẽ ra, bị cáo phải biết người bị hại là trẻ em khi thực hiện hành vi giao cấu sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của người bị hại được pháp luật bảo vệ.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã nhận thức được rằng người đã thành niên đủ 18 tuổi trở lên mà thực hiện hành vi giao cấu với người từ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo lợi dụng người bị hại ở độ tuổi chưa thành niên, lợi dụng sự nhận thức chưa đầy đủ, đúng đắn về mặt tình cảm của người bị hại cũng như sự quản lý lỏng lẻo của gia đình bị hại mà bị cáo đã

hai lần thực hiện hành vi phạm tội giao cấu với người bị hại, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ chấm dứt khi bị gia đình người bị hại phát hiện.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm của người bị hại, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang lo sợ cho nhiều người có con, em là nữ trong độ tuổi vị thành niên, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức án tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nên đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân: Từ trước đến nay bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt .

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho phía bị hại 5.000.000 đồng và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ mức án cho bị cáo; có ông nội, bà nội là người có công với cách mạng. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên có đủ điều kiện xử bị cáo với mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt .

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình Phạm Thị TV thỏa thuận thống nhất bị cáo L sẽ bồi thường tổn thất tinh thần cho Phạm Thị TV số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), Bị cáo L đã tác động gia đình bồi thường cho V được 5.000.000đ. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng L tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

[7] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát về Điều luật áp dụng, hình phạt, trách nhiệm dân sự là đúng với quy định của pháp luật và có cùng nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trợ giúp viên pháp lý cũng có đề nghị xử lý bị cáo với mức án thấp nhất theo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145; Điều 3; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày từ ngày 02/12/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng L tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại, người giám hộ cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/4/2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhung